



# NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở VÙNG KHÓ KHĂN

• ThS. TRỊNH THỊ ANH HOA

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Thực hiện phổ cập trung học cơ sở (THCS) vào năm 2010, tiếp tục củng cố và phát huy kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục (PCGD) tiểu học, đặc biệt vùng núi, vùng sâu, vùng xa là một trong những định hướng chính về phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước ta. Phân tích những thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân những việc chưa làm được sẽ góp phần thực hiện có hiệu quả công tác PCGD THCS. Để thấy rõ những thuận lợi, khó khăn của công tác PCGD THCS, chúng tôi đã tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi với 48 cán bộ quản lý (CBQL), 54 giáo viên 3 tỉnh: Sóc Trăng, Lào Cai, Hòa Bình.

## 1. Những thuận lợi trong công tác phổ cập THCS tại các vùng khó khăn

Kết quả khảo sát bằng phiếu hỏi và tọa đàm với CBQL, giáo viên đang thực hiện PCGD THCS cho thấy công tác PCGD THCS là cần thiết để đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, đồng thời đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt đối với các vùng núi, vùng sâu, vùng xa. Quá trình thực hiện PCGD THCS vùng khó khăn đã có một số thuận lợi. Dưới đây là kết quả khảo sát về những thuận lợi trong công tác PCGD THCS, được tiến hành tại 3 tỉnh: Sóc Trăng, Lào Cai và Hòa Bình.

Kết quả ở bảng 1 cho thấy CBQL, giáo viên của 3 tỉnh đều khẳng định: cán bộ Đảng, Nhà nước và nhân dân trong tỉnh đã nhận thức và xác

định mục tiêu PCGD THCS là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân là thuận lợi cơ bản để thực hiện PCGD THCS có hiệu quả. Thực tế cho thấy, bên cạnh các văn bản chỉ đạo về GD có liên quan đến PCGD như Chiến lược Phát triển GD 2001-2010, Nghị quyết 41/NQ-QH10 của Quốc hội, Chỉ thị 61-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị định 88/2001/NĐ-CP của Chính Phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD và Đào tạo..., hầu hết các địa phương có văn bản chỉ đạo hướng dẫn và có nghị quyết của các cấp ủy Đảng về công tác PCGD THCS và đều xây dựng các đề án, kế hoạch, chương trình hành động để thực hiện PCGD THCS cho địa phương mình. Kết quả khảo sát về điều này ở 3 tỉnh cho thấy: trên 85% CBQL và giáo viên được hỏi đều khẳng định: chính quyền các cấp quan tâm, theo dõi phong trào, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tham gia, phối hợp với ngành GD thực hiện PCGD.

Để thực hiện PCGD có hiệu quả, các tỉnh đều thành lập ban chỉ đạo phổ cập từ tỉnh đến huyện và xã. Ban chỉ đạo PCGD THCS các cấp đều nhận thức rõ vai trò của công tác PCGD và chủ động, tích cực triển khai không tác PCGD THCS ở các địa phương, thường xuyên tổ chức các hội nghị giao ban trong tỉnh hoặc với các tỉnh bạn để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm đồng thời đề ra phương hướng thực hiện PCGD THCS có hiệu quả hơn.

Sự quan tâm giúp đỡ từ trung ương, từ các nhà tài trợ cho các chương trình như Chương

Bảng 1. Những thuận lợi trong công tác PCGD THCS

TT	Thuận lợi	CBQL	GV
1	Cán bộ Đảng, Nhà nước và nhân dân trong tỉnh đã nhận thức PCGD THCS là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân	89.6	96.3
2	Các cấp Đảng, chính quyền và nhân dân coi công tác PCGD THCS là động lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, cải thiện chất lượng cuộc sống cho nhân dân	95.8	85.2
3	Chính quyền các cấp quan tâm, theo dõi phong trào, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tham gia, phối hợp với ngành GD thực hiện PCGD THCS	85.4	88.9
4	Ban chỉ đạo PCGD THCS được thành lập, củng cố và hoạt động có hiệu quả từ tỉnh, huyện, xã với những chỉ tiêu, biện pháp cụ thể	93.7	90.7
5	Ngân sách tỉnh đã dành kinh phí để thực hiện công tác PCGD THCS	89.6	94.4
6	Tỉnh đã có chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính phủ về PCGD THCS	100	100
7	Chương trình xoá đói, giảm nghèo của Chính phủ đã giúp nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân	100	80.8

trình xoá đói, giảm nghèo của Chính phủ, Chương trình hỗ trợ dân tộc miền núi,... đã tạo động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội vùng khó khăn, góp phần xoá đói giảm nghèo, tạo điều kiện để phát triển GD. Những thuận lợi trên đây đã tạo điều kiện và thúc đẩy quá trình PCGD THCS ở các địa phương.

**2. Những khó khăn về công tác phổ cập THCS tại các vùng khó khăn**

**2.1. Khó khăn về điều kiện địa lí, kinh tế, văn hóa, xã hội**

Điều kiện địa lí, kinh tế, văn hóa xã hội là một trong những nguyên nhân cản trở công tác phổ cập GD. Kết quả khảo sát CBQL và giáo viên về các điều kiện trên như sau:

*Bảng 2. Những khó khăn về địa lí, kinh tế, xã hội*

TT	Khó khăn	CBQL	GV
1	Địa bàn đi lại khó khăn	73.3	76.67
2	Đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn	86.7	98.77
3	Điều kiện kinh tế gia đình khó khăn,	100	100.0
4	Hủ tục, tập quán lạc hậu của nhân dân địa phương cản trở quá trình PCGD THCS	60	83.33

Kết quả bảng 2 cho thấy trên 73% CBQL, giáo viên được khảo sát cho rằng địa bàn đi lại khó khăn là nguyên nhân gây cản trở việc thực hiện PCGD THCS. Thực tế cho thấy, vùng khó khăn bao gồm các xã vùng sâu, vùng xa, vùng cao hẻo lánh, vùng biên giới, đường đèo dốc, vùng sông nước..., khoảng cách của các xã đến

các khu vực động lực phát triển trên 20 km. Hệ thống cơ sở hạ tầng còn chưa được xây dựng hoặc còn tạm bợ, giao thông rất khó khăn, không có đường ô tô vào xã. Các

công trình điện, nước sạch, thủy lợi, trường học, bệnh xá rất thấp kém hoặc không có. Mật độ dân số vùng khó khăn lại rất thấp, thường là 100 người/1 km, số trường THCS lại rất ít. Đi học xa, đường đi học khó khăn là nguyên nhân bỏ học của nhiều học sinh. Đây là một trong những trở ngại lớn cho công tác PCGD THCS.

Bên cạnh điều kiện địa lí phức tạp, giao thông đi lại khó khăn thì điều kiện kinh tế và đời sống nhân dân vẫn còn thấp là nguyên nhân mà

đa số các CBQL và giáo viên (trên 86%) được khảo sát đánh giá là có ảnh hưởng rất lớn đến công tác PCTHCS. Thực tế cho thấy điều kiện sản xuất còn rất khó khăn, thiếu thốn, sản xuất mang tính tự nhiên, lao động chủ yếu là thủ công, người dân chưa thấy rõ được lợi ích của việc đi học nên chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em. Hộ đói nghèo chiếm tỉ lệ cao. Vì vậy, học sinh trong độ tuổi phổ cập THCS là lực lượng lao động chính của nhiều gia đình. Các em phải bỏ học để đi kiếm sống, giúp đỡ gia đình. Bên cạnh đó, do hủ tục lạc hậu, một số bộ phận không nhỏ ở độ tuổi 17-18 đã lập gia đình và trở thành trụ cột trong gia đình. Hàng ngày họ phải đối mặt với cuộc sống kinh tế khó khăn nên không có thời gian dành cho việc học tập.

Như vậy, điều kiện địa lí, kinh tế, xã hội là một trong các nguyên nhân chính gây cản trở lớn đối việc đi học của học sinh các vùng khó khăn. Một nguyên nhân nữa mà các tỉnh phải đối mặt đó là khó khăn về mặt nhận thức và chỉ đạo

**2.2. Khó khăn về mặt nhận thức và quản lí chỉ đạo**

Kinh nghiệm PCGD THCS ở một số tỉnh thành phố đã hoàn thành công tác PCGD THCS cho thấy, nhận thức và quản lí chỉ đạo việc thực hiện PCTHCS tốt là một trong những giải pháp hiệu quả để thực hiện thành công công tác PCGD THCS.

*Bảng 3. Những khó khăn về mặt nhận thức và quản lí chỉ đạo*

TT	Khó khăn	CBQL	GV
1	Nhận thức về ý nghĩa của công tác PCGD THCS còn chưa cao	87.43	93.83
2	Công tác chỉ đạo thực hiện công tác PCGD THCS kém hiệu quả	86.17	80.70
3	Trách nhiệm của các cấp, các ngành liên quan chưa được xác định rõ,	83.07	80.07
4	Lực lượng tham gia công tác phổ cập chưa gắn bó với công tác phổ cập	80.87	74.20
5	Thiếu quyết tâm của địa phương trong việc thực hiện PCGD THCS	72.83	75.40
6	Công tác PCGD THCS còn khoán trắng cho nhà trường	72.40	87.13
7	Việc vận động HS gặp nhiều khó khăn	100.00	96.73
8	Công tác điều tra cơ bản, thống kê lập hồ sơ phổ cập còn nhiều bất cập	89.67	93.83

Kết quả khảo sát cho thấy, trên 80 % CBQL và giáo viên được điều tra cho rằng công tác chỉ đạo thực hiện công tác PCGD THCS kém hiệu quả là một trong những nguyên nhân gây trở ngại cho công tác phổ cập. 83,07% CBQL và 80,07% giáo viên được hỏi ý kiến cho rằng trách nhiệm của các cấp, các ngành liên quan chưa được xác định rõ. Việc kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện phổ cập còn yếu. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các đoàn



thể. Thực tế cho thấy, ở một số địa phương, một số ngành còn coi công tác PCGD THCS là của riêng ngành GD & ĐT. Công tác PCGD THCS còn khoán trắng cho nhà trường. Trên 89% CBQL và giáo viên được khảo sát nhận định rằng công tác điều tra cơ bản, thống kê lập hồ sơ phổ cập còn nhiều bất cập sẽ gây khó khăn cho việc huy động học sinh trong độ tuổi phổ cập. Ở nhiều địa phương, công tác điều tra, thống kê còn hình thức, chiếu lệ, hệ thống hồ sơ chưa khoa học, nhiều cán bộ làm công tác phổ cập chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên và thiếu kinh nghiệm nên việc thống kê số lượng học sinh trong độ tuổi còn chưa đủ, chưa đúng.

Tóm lại, nhận thức và quản lý chỉ đạo việc thực hiện PCGD THCS còn hạn chế là một trong những nguyên nhân gây trở ngại cho công tác PCGD THCS. Vì vậy, để hoàn thành tốt công tác PCGD THCS, các cấp ủy Đảng, chính quyền cần nhận thức tốt, thực sự vào cuộc, quan tâm chỉ đạo sát sao công tác phổ cập.

**2.3. Khó khăn về các điều kiện đảm bảo**

Điều kiện đảm bảo để thực hiện tốt công tác PCGD THCS bao gồm các điều kiện như: chất lượng PCGD tiểu học, điều kiện về cơ sở vật chất trường lớp, đội ngũ giáo viên, nguồn lực cho công tác phổ cập. Kết quả khảo sát về các điều kiện đảm bảo trên được trình bày trong bảng 3.

Bảng 4. Khó khăn về các điều kiện đảm bảo

TT	Khó khăn	CBQL	GV
1	Chất lượng PCGD tiểu học chưa được củng cố vững chắc, ảnh hưởng tới tốc độ thực hiện PCGD THCS	83.5	82.6
2	Hệ thống mạng lưới trường, lớp THCS chưa đáp ứng được yêu cầu PCGD THCS	85.4	83.3
3	Cơ sở vật chất trường, lớp thiếu, chất lượng kém	93.7	83.3
4	Việc thiếu giáo viên THCS	95.8	70.4
5	Kinh phí đầu tư thấp	87.5	96.3
6	Nguồn lực thực hiện công tác PCGD THCS kém hiệu quả	85.1	77.4
7	Kinh phí, chính sách hỗ trợ cho những người làm công tác phổ cập THCS chưa kịp thời	83.3	92.6
8	Các khu công nghiệp hoặc doanh nghiệp tuyển lao động chưa chú ý đến trình độ học vấn nên đa số học sinh bỏ học tham gia lao động	89.4	62.9

Kết quả bảng 3 cho thấy trên 80% CBQL và giáo viên được khảo sát cho rằng chất lượng PCGD tiểu học thấp sẽ gây khó khăn lớn cho công tác PCGD THCS. Chất lượng PCGD tiểu học thấp nên tỉ lệ tái mù cao, điều đó dẫn đến tình trạng không đủ nguồn học sinh cho PCGD THCS. 93.7% CBQL và 83.3% giáo viên được khảo sát đánh giá cơ sở vật chất như trường, lớp thiếu, kém chất lượng; thư viện, trang thiết bị cho dạy học không đáp ứng yêu cầu là nguyên nhân gây khó khăn cho công tác PCGD THCS. 95,8% CBQL và 70,4% giáo viên được hỏi ý kiến khẳng định rằng thiếu giáo viên THCS ảnh hưởng rất

lớn đến lực lượng làm công tác phổ cập. Các vùng khó khăn thiếu một đội ngũ giáo viên vừa có trình độ chuyên môn vừa có phương pháp GD, vì hầu hết giáo viên đến vùng khó khăn là giáo viên mới thiếu kinh nghiệm, không biết tiếng dân tộc, không hiểu phong tục tập quán của đồng bào nên rất khó hòa nhập vào môi trường sống, điều kiện sản xuất và sinh hoạt của đồng bào các dân tộc để triển khai GD THCS. Để khắc phục tình trạng trên, Đảng và Nhà nước ta đã rất quan tâm đầu tư kinh phí thông qua các chương trình, dự án cho các tỉnh khó khăn để phát triển GD. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế, xã hội kém phát triển, nên mức đầu tư, hỗ trợ cho các tỉnh khó khăn còn hạn chế. Việc phân bổ kinh phí trên cơ sở tính theo đầu người mặc dù đã có nhân hệ số nhưng vẫn không đáp ứng được nhu cầu của công tác PCGD.

Ngoài những khó khăn trên, công tác PCGD THCS ở các vùng khó khăn còn gặp nhiều trở ngại khác như khó khăn trong công tác vận động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập vì họ là lực lao động chính trong gia đình, một số lớn tuổi nên ngại không đi học. Một số các em nữ bị gia đình cản trở không cho đi học để ở nhà lao động hoặc lấy chồng sớm. Nội dung, chương trình và hình thức học của các lớp bổ túc cũng chưa thực sự phong phú và phù hợp với các em.

Tóm lại, công cuộc PCGD THCS ở nước ta bước đầu đã đạt được những thành tựu đáng kể song chặng đường phía trước còn không ít khó khăn và thách thức. Vì vậy, tìm hiểu những thuận lợi và khó khăn của công tác PCGD THCS sẽ giúp các nhà quản lý, lãnh đạo có những giải pháp hữu hiệu để thực hiện thành công sự nghiệp PCGD ở nước ta.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH**

1. Chiến lược Phát triển GD 2001-2010, NXB GD, 2001.
2. Luật GD, 2005, NXB GD, 2005.
3. Báo cáo tổng kết công tác PCGD Giai đoạn 1 (2001-2005) và mục tiêu, giải pháp cho giai đoạn II (2006-2010), Bộ GD và Đào tạo, 8/2006.

**SUMMARY**

The authoress shows clearly a number of advantages and disadvantages in universalizing lower secondary education in difficult areas.